

Số: /BC-UBND

Phước Chánh, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả 01 năm triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”

Thực hiện Công văn số 3363/SKHCN-CNTT ngày 29/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng về việc đề nghị báo cáo sơ kết 01 năm triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; UBND xã Phước Chánh báo cáo tình hình, kết quả triển khai, cụ thể như sau:

I. MỞ ĐẦU

Xã Phước Chánh là địa phương miền núi của thành phố Đà Nẵng, có địa bàn quản lý gồm 07 thôn: Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 5, thôn Phước Công 1 và thôn Phước Công 2; diện tích tự nhiên 10.756,32 km², dân số 4.499 người, số hộ 1.061. Trên địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, nhu cầu tiếp cận thông tin, giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và khai thác các tiện ích số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh, đời sống ngày càng tăng.

Trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, triển khai Đề án 06 và xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, việc phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân, hộ gia đình, hộ kinh doanh trên địa bàn xã Phước Chánh có ý nghĩa thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại cơ sở.

Về khả năng tiếp cận công nghệ số, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong khu vực công cơ bản sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung phục vụ công tác chuyên môn; từng bước tiếp cận các nền tảng số, dịch vụ số, công cụ hỗ trợ xử lý công việc trên môi trường điện tử. Đối với người dân, tỷ lệ sử dụng điện thoại thông minh, mạng xã hội, tài khoản định danh điện tử, tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu có xu hướng tăng; tuy nhiên kỹ năng số giữa các nhóm dân cư còn chưa đồng đều, nhất là đối với người cao tuổi, người yếu thế, người dân ít sử dụng thiết bị thông minh, người dân ở các khu vực xa trung tâm xã.

Việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” trên địa bàn xã có một số thuận lợi: sự quan tâm chỉ đạo của thành phố; UBND xã đã ban hành, triển khai các kế hoạch về chuyển đổi số, tuyên truyền chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”; lực lượng Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các trường học, Đoàn Thanh niên, các hội, đoàn thể, các thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng tham gia tuyên truyền, hỗ trợ người dân. Bên cạnh đó, vẫn còn khó khăn do địa bàn miền núi, dân cư một số khu vực phân tán; trình độ kỹ năng số của người dân không đồng đều; thành viên Tổ

Công nghệ số cộng đồng hoạt động kiêm nhiệm; một bộ phận người dân còn tâm lý ngại sử dụng dịch vụ số, còn quen giao dịch trực tiếp, dùng hồ sơ giấy và tiền mặt.

Việc điều chỉnh địa giới hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp tác động trực tiếp đến quá trình triển khai Phong trào. Một mặt, chính quyền cấp xã gần dân hơn, có điều kiện nắm bắt nhu cầu, khó khăn của người dân để hỗ trợ trực tiếp; mặt khác, khối lượng nhiệm vụ ở cấp xã tăng, yêu cầu về kỹ năng số, dữ liệu số, dịch vụ công trực tuyến, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử, bảo đảm an toàn thông tin ngày càng cao. Vì vậy, Phong trào “Bình dân học vụ số” cần được triển khai thường xuyên, thực chất, gắn với chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã Phước Chánh.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”, hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06

UBND xã Phước Chánh đã quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”, hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; ban hành, triển khai các kế hoạch của xã để tổ chức thực hiện theo đúng nội dung chỉ đạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

Về ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo: UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09/3/2026 về Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 xã Phước Chánh; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 13/9/2025 về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 xã Phước Chánh; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 31/3/2026 về tuyên truyền Chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phước Chánh năm 2026; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 22/5/2026 về Kế hoạch hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Phước Chánh năm 2026.

Về phân công nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan: Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo; Công an xã chủ trì, phối hợp triển khai các nội dung liên quan đến Đề án 06, VNeID, dữ liệu dân cư, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, phòng chống tội phạm công nghệ cao, bảo vệ người dân trên môi trường số; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Phòng Kinh tế phối hợp triển khai kinh tế số, thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ hộ kinh doanh; Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã thực hiện tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở; Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, các thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng tham gia tuyên truyền, hướng dẫn người dân tại cơ sở.

Về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ công tác và Tổ Công nghệ số cộng đồng: UBND xã đã ra quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 về thành lập

Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Phước Chánh, đang hoạt động và tiếp tục duy trì, phát huy hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn; xác định Tổ Công nghệ số cộng đồng là lực lượng trực tiếp hỗ trợ người dân tiếp cận nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số cơ bản.

Về cơ chế phối hợp giữa cơ quan, đơn vị, thôn: Các cơ quan, đơn vị, thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng phối hợp theo phân công trong các kế hoạch đã ban hành; lồng ghép triển khai Phong trào với chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06, thông tin cơ sở, sinh hoạt thôn, trường học, hoạt động của Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội.

Về huy động nguồn lực, lồng ghép Phong trào với các chương trình chuyển đổi số đang triển khai: UBND xã lồng ghép Phong trào với Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, công tác cải cách hành chính, tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin, hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi số và các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở. Tổ Công nghệ số cộng đồng các thôn phối hợp với Viettel xã Khâm Đức rà soát, hướng dẫn hộ nghèo, hộ cận nghèo chuẩn bị hồ sơ đăng ký hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích trên địa bàn xã.

Về công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện: UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; các cơ quan, đơn vị, thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc phát sinh để được hướng dẫn, xử lý hoặc tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”, hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn xã Phước Chánh

a) Kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”

UBND xã đã triển khai Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09/3/2026 về Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 xã Phước Chánh và Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 31/3/2026 về tuyên truyền Chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Phước Chánh năm 2026; trong đó tập trung tuyên truyền, phổ cập kiến thức và kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; khuyến khích tham gia học tập trên các nền tảng học tập số; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, VssID, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; phát huy vai trò Tổ Công nghệ số cộng đồng tại thôn.

Kết quả thông tin, tuyên truyền: UBND xã đã chỉ đạo tuyên truyền về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số” thông qua hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử xã, mạng xã hội, nhóm Zalo cộng đồng, sinh hoạt thôn, hội nghị, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội .

Kết quả xây dựng, sử dụng tài liệu, chương trình phổ cập kỹ năng số: UBND xã sử dụng, lồng ghép các tài liệu hướng dẫn của Trung ương, thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an và phát 1.000 tờ rơi liên quan đề hướng dẫn cán bộ, công chức, thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân; nội dung gồm dịch vụ công trực tuyến, VNeID, VssID, thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến, học tập số và kỹ năng số cơ bản.

Kết quả khai thác các nền tảng số: UBND xã tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, công chức, người dân khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, VNeID, VssID, Cổng góp ý, Tổng đài 1022, Trang thông tin điện tử xã và các nền tảng học tập trực tuyến phục vụ Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong khu vực công và lực lượng ở thôn: UBND xã tập trung hướng dẫn sử dụng nền tảng số, dịch vụ số, hệ thống thông tin phục vụ công việc; nâng cao kỹ năng xử lý hồ sơ, văn bản, trao đổi công việc trên môi trường điện tử; từng bước tiếp cận trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số, an toàn thông tin phục vụ công tác chuyên môn. Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã tổ chức 02 lớp tập huấn sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào công việc, với 140 lượt cán bộ, công chức, viên chức và đại diện các thôn tham gia. Đồng thời, 100% cán bộ, công chức, viên chức khối UBND, HĐND, Đảng và Mặt trận đã hoàn thành học tập Bình dân học vụ số, góp phần nâng cao kỹ năng ứng dụng công cụ số, AI trong tham mưu, xử lý công việc, tuyên truyền và hỗ trợ người dân tại cơ sở.

Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người lao động: tuyên truyền, hướng dẫn tiếp cận thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, mã QR, quảng bá sản phẩm trên môi trường số, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh. Trong năm 2025-2026, xã gắn tuyên truyền chuyển đổi số với các hoạt động hỗ trợ hộ kinh doanh, tiểu thương, người dân mở tài khoản thanh toán, sử dụng mã QR và thanh toán không dùng tiền mặt. UBND xã đã tổ chức 02 đợt phát động; hỗ trợ 25 lượt người dân, hộ kinh doanh tạo tài khoản ngân hàng LPBank; cấp 20 loa thông báo chuyển khoản.

Đối với thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân: hướng dẫn kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, VssID, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người yếu thế, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân ở khu vực xa trung tâm, người dân ít có điều kiện tiếp cận công nghệ.

Trong lĩnh vực chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, theo số liệu Phòng Văn hóa - Xã hội, toàn xã có 15/150 trường hợp nhận chi trả qua tài khoản ngân hàng, đạt khoảng 10%; còn 135/150 trường hợp, chiếm khoảng 90%, chưa nhận chi trả qua tài khoản hoặc chưa sử dụng thường xuyên tài khoản ngân hàng. Trong đó, người có công có 08/22 trường hợp nhận qua tài khoản, đạt 36,36%; bảo trợ xã hội có 07/128 trường hợp nhận qua tài khoản, đạt 5,47%.

Đây là nhóm nội dung cần tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn, vận động trong 6 tháng cuối năm 2026.

Công tác triển khai các mô hình, phong trào: UBND xã định hướng triển khai các mô hình, cách làm phù hợp với điều kiện thực tế của xã như Tổ Công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”; hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; tuyên truyền qua Trang thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh cơ sở, nhóm Zalo cộng đồng; lồng ghép hướng dẫn kỹ năng số trong sinh hoạt thôn, hoạt động đoàn thể, trường học và các đợt tuyên truyền lưu động tại cơ sở.

Xã đã lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số tại Gian hàng chuyển đổi số phục vụ Ngày hội văn hóa truyền thống người Bhnoong xã Phước Chánh năm 2026, tập trung các nội dung: hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; VNeID; cập nhật tài khoản ngân hàng để hưởng chính sách an sinh xã hội; thanh toán không dùng tiền mặt; bảo vệ tài khoản ngân hàng và phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng. Hướng dẫn hơn 100 lượt người dân tại Gian hàng chuyển đổi số; hỗ trợ tạo tài khoản ngân hàng LPBank, hướng dẫn thanh toán số và cấp loa thông báo chuyển khoản.

Vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân: UBND xã lồng ghép nội dung an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn người dân; Công an xã phối hợp tuyên truyền phòng chống tội phạm công nghệ cao, nhận diện thủ đoạn lừa đảo trực tuyến, không cung cấp mã OTP, mật khẩu, thông tin tài khoản ngân hàng cho người khác, không truy cập đường link lạ, không chia sẻ dữ liệu cá nhân trái quy định.

Công tác thi đua, khen thưởng: UBND xã tiếp tục theo dõi, phát hiện, biểu dương, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; lồng ghép trong các đợt thi đua, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số thành phố và Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Một số chỉ tiêu trọng tâm tiếp tục phấn đấu thực hiện năm 2026 như sau:

TT	Chỉ tiêu/nhiệm vụ theo kế hoạch	Mục tiêu/KPI	Kết quả đã đạt được
1	Cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	100%	Đã tổ chức 02 lớp tập huấn sử dụng AI vào công việc với 140 lượt cán bộ, công chức, viên chức và đại diện các thôn tham gia; 100% cán bộ, công chức, viên chức khối UBND, HĐND, Đảng và Mặt trận đã hoàn thành học tập Bình dân học vụ số.

2	Tổ Công nghệ số cộng đồng được đào tạo, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số	90% trở lên trong năm 2026; định hướng 100% được tập huấn, bồi dưỡng	Toàn xã có 07 Tổ Công nghệ số cộng đồng tại 07 thôn, 35 thành viên; tiếp tục duy trì hoạt động, tham gia tuyên truyền, hỗ trợ người dân theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”.
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ	80%	Đã tập huấn, hướng dẫn ứng dụng AI trong công việc; tiếp tục theo dõi mức độ sử dụng thường xuyên trong các cơ quan, đơn vị để đánh giá cuối năm.
4	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức sử dụng ít nhất 01 ứng dụng AI phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành	100%	Đã triển khai tập huấn AI và định hướng sử dụng công cụ số, AI trong tham mưu, xử lý văn bản, tổng hợp báo cáo, tuyên truyền và hỗ trợ người dân.
5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện được nộp, xử lý trực tuyến	Năm 2026: 100% theo kế hoạch chuyển đổi số năm 2026; tối thiểu 60% theo lộ trình Đề án CDS giai đoạn 2026-2030	Tiếp tục giao Trung tâm Phục vụ hành chính công xã phối hợp Tổ Công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, tra cứu, nhận kết quả và thanh toán trực tuyến.
6	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	95%	Tiếp tục gắn hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến với cải cách hành chính, khảo sát hài lòng và nâng cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.
7	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số, có năng lực số và công cụ số	70%	Đã tổ chức tuyên truyền, phát 1.000 tờ rơi, hỗ trợ trực tiếp khoảng 400 lượt người dân; tiếp tục cập nhật theo từng đợt tuyên truyền, tập huấn trong 6 tháng cuối năm.

8	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	80%	Lồng ghép hướng dẫn VNeID, VssID, dịch vụ công trực tuyến, chi trả an sinh qua tài khoản và các dịch vụ số thiết yếu; cần tiếp tục thống kê theo từng nhóm dịch vụ.
9	Người dân trưởng thành có VNeID	60% trong năm 2026; 75% năm 2027; 95% năm 2030	Công an xã chủ trì, phối hợp các thôn, Tổ Công nghệ số cộng đồng tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ kích hoạt, sử dụng VNeID gắn với dịch vụ công trực tuyến và tiện ích số.
10	Tỷ lệ chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với đối tượng đủ điều kiện	30% năm 2026; 45% năm 2027; 80% năm 2030	Hiện có 15/150 trường hợp nhận chi trả qua tài khoản ngân hàng, đạt khoảng 10%; tiếp tục vận động, hỗ trợ mở tài khoản và hướng dẫn sử dụng.
11	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ thiết bị di động thông minh, Internet băng thông rộng hoặc dịch vụ viễn thông công ích	80% theo kế hoạch chuyển đổi số năm 2026	Tổ Công nghệ số cộng đồng các thôn phối hợp Viettel Khu vực Phước Sơn rà soát, hướng dẫn hộ nghèo, hộ cận nghèo chuẩn bị hồ sơ đăng ký hỗ trợ dịch vụ viễn thông công ích.
12	Tuyên truyền an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Ít nhất 02 buổi/năm giai đoạn 2026-2027; tăng dần các năm tiếp theo	Đã lồng ghép trong các lớp tập huấn, hoạt động truyền thông, gian hàng chuyển đổi số và hướng dẫn trực tiếp cho người dân; tiếp tục phối hợp Công an xã triển khai chuyên đề theo thôn.
13	Hỗ trợ hộ kinh doanh, tiểu thương tiếp cận thanh toán số, tài khoản số, mã QR, loa thông báo chuyển khoản	Mỗi hộ kinh doanh, mỗi người dân trưởng thành có tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ hộ kinh doanh theo kế hoạch kinh tế số	Đã tổ chức 02 đợt phát động; hỗ trợ 25 lượt người dân, hộ kinh doanh tạo tài khoản ngân hàng LPBank; cấp 20 loa thông báo chuyển khoản.

Các chỉ tiêu nêu trên được tiếp tục cập nhật theo kết quả thực hiện thực tế trong 6 tháng cuối năm 2026, gắn với báo cáo chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và phong trào “Bình dân học vụ số” của xã.

b) Kết quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn xã Phước Chánh

Số lượng xã/phường trên địa bàn: 01 xã, xã Phước Chánh.

Số lượng thôn trên địa bàn: 07 thôn.

Số lượng Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn đã thành lập: 7 tổ/7 thôn.

Số lượng thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng: 35 thành viên.

Tỷ lệ số lượng Tổ Công nghệ số cộng đồng đã thành lập trên tổng số thôn: 100%.

Thời gian hoàn thành triển khai bảo đảm mỗi thôn có 01 Tổ Công nghệ số cộng đồng: Tháng 7 năm 2025.

Các nội dung hoạt động đã triển khai: UBND xã đã triển khai các hoạt động trọng tâm gồm: duy trì, phát huy Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, VssID, thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; tuyên truyền bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến; hướng dẫn hộ kinh doanh tiếp cận kinh tế số; lồng ghép tuyên truyền kỹ năng số trong sinh hoạt thôn, hoạt động của Đoàn Thanh niên, hội, đoàn thể, trường học và các sự kiện văn hóa - xã hội của địa phương.

Kinh phí thực hiện: lồng ghép từ dự toán ngân sách nhà nước giao cho các cơ quan, đơn vị; kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, Đề án 06, cải cách hành chính và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Số kinh phí đã sử dụng riêng cho hoạt động Phong trào, Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06: Kinh phí thực hiện hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng được bố trí, hỗ trợ theo từng giai đoạn; trong đó, từ tháng 7 đến tháng 12 năm 2025 hỗ trợ 500.000 đồng/tháng, tổng kinh phí 3.000.000 đồng; từ tháng 01 năm 2026 đến tháng 6 năm 2026 hỗ trợ 07 Tổ Công nghệ số cộng đồng với mức 300.000 đồng/tổ/tháng, tổng kinh phí 12.600.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng tính đến tháng 6 năm 2026 là 15.600.000 đồng.

Các sáng kiến, mô hình hay đã triển khai tại địa phương gồm: hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; vận động hộ kinh doanh, người dân sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt, mã QR, tài khoản thanh toán điện tử; lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số tại Gian hàng chuyển đổi số trong Ngày hội văn hóa truyền thống người Bhoong xã Phước Chánh năm 2026; tuyên truyền phòng, chống lừa đảo trực tuyến và bảo vệ tài khoản ngân hàng cho người dân.

3. Đánh giá kết quả đạt được

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”, hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn xã Phước Chánh đạt một số kết quả bước đầu như sau:

Thứ nhất, công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai kịp thời, có ban hành kế hoạch cụ thể, có phân công nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

Thứ hai, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân về chuyển đổi số, kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin được nâng lên.

Đặc biệt, 100% cán bộ, công chức, viên chức khối UBND, HĐND, Đảng và Mặt trận đã hoàn thành học tập Bình dân học vụ số; đây là cơ sở quan trọng để đội ngũ trong hệ thống chính trị cấp xã tiếp tục làm nòng cốt trong phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu.

Thứ ba, Phong trào được gắn với các nhiệm vụ thiết thực, trực tiếp phục vụ người dân như dịch vụ công trực tuyến, Đề án 06, VNeID, học tập số, thanh toán không dùng tiền mặt, hỗ trợ hộ kinh doanh, an toàn thông tin và phòng chống lừa đảo trực tuyến.

Thứ tư, phương thức tuyên truyền, hỗ trợ từng bước chuyển từ tuyên truyền chung sang hướng dẫn trực tiếp, “cầm tay chỉ việc”, phù hợp với đặc thù xã miền núi, địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Thứ năm, một số hoạt động có tính thực tiễn cao đã được triển khai, nhất là hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, cập nhật tài khoản ngân hàng phục vụ chi trả an sinh xã hội, vận động thanh toán không dùng tiền mặt, hướng dẫn phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

So với năm 2025, năm 2026 việc triển khai Phong trào có sự chuyển biến rõ hơn về công tác ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ, lồng ghép với chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính. Tuy nhiên, việc lượng hóa kết quả theo từng nhóm đối tượng, từng thôn và từng nội dung hỗ trợ cần tiếp tục được cập nhật sâu hơn, nhất là số liệu về mức độ chuyển biến sau hỗ trợ, tỷ lệ người cao tuổi thành thạo kỹ năng số, tỷ lệ hộ kinh doanh sử dụng thường xuyên thanh toán không dùng tiền mặt và tỷ lệ người dân ứng dụng công nghệ AI trong đời sống.

4. Khó khăn, tồn tại

Kỹ năng số của người dân chưa đồng đều; một bộ phận người cao tuổi, người yếu thế, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân ít sử dụng điện thoại thông minh còn lúng túng khi tiếp cận dịch vụ số.

Một số thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng hoạt động kiêm nhiệm, chưa có nhiều thời gian hỗ trợ người dân thường xuyên; kỹ năng hướng dẫn, tuyên truyền chưa thật đồng đều giữa các thôn.

Việc thống kê, đo lường kết quả triển khai Phong trào chưa thật đầy đủ; chưa có số liệu đồng bộ đối với từng nhóm đối tượng theo yêu cầu đề cương.

Thói quen sử dụng hồ sơ giấy, giao dịch trực tiếp, tiền mặt vẫn còn phổ biến trong một bộ phận người dân, hộ kinh doanh.

Hạ tầng, thiết bị, đường truyền tại một số điểm sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa thôn còn cần tiếp tục được quan tâm nâng cấp.

Kinh phí dành riêng cho công tác tuyên truyền, tập huấn, tài liệu, hỗ trợ hoạt động thường xuyên của Tổ Công nghệ số cộng đồng còn hạn chế.

Việc triển khai mô hình hay, cách làm sáng tạo chưa đồng đều giữa các thôn; có nơi còn lúng túng trong lựa chọn nội dung phổ cập kỹ năng số phù hợp với từng nhóm người dân.

5. Bài học kinh nghiệm

Phải xác định người dân là trung tâm, lấy nhu cầu thực tế của người dân làm căn cứ lựa chọn nội dung phổ cập kỹ năng số.

Nội dung tuyên truyền, hướng dẫn phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hành, tập trung vào các kỹ năng thiết yếu như dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo vệ thông tin cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến.

Tổ Công nghệ số cộng đồng phải được tập huấn thường xuyên, có tài liệu cụ thể, có đầu mối hỗ trợ kịp thời.

Phải gắn Phong trào “Bình dân học vụ số” với chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin và xây dựng xã hội học tập.

Phải kết hợp tuyên truyền trên môi trường số với hướng dẫn trực tiếp tại thôn, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, tại trường học, tại điểm sinh hoạt cộng đồng và trong các hoạt động văn hóa - xã hội của địa phương.

Công tác thống kê, báo cáo cần có biểu mẫu rõ, cập nhật thường xuyên, có số liệu, có minh chứng, có so sánh để đánh giá thực chất.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026 VÀ NĂM 2027

Trong 6 tháng cuối năm 2026 và năm 2027, UBND xã Phước Chánh tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với “Học tập số”, hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 theo hướng thực chất, thường xuyên, bền vững, tập trung các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số”, chuyển đổi số, Đề án 06, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng, cán bộ thôn, đoàn viên thanh niên và lực lượng trực tiếp hỗ trợ người dân; phấn đấu 100% Tổ Công nghệ số cộng đồng được tập huấn, cập nhật kiến thức, tài liệu hướng dẫn.

3. Phát huy hiệu quả Tổ Công nghệ số cộng đồng tại các thôn theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”; ưu tiên hỗ trợ người

cao tuổi, người yếu thể, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân ít có điều kiện tiếp cận công nghệ số.

4. Triển khai các đợt tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, VssID, bảo hiểm y tế trên VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu thông tin và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số chính thống.

5. Lựa chọn một số thôn có điều kiện thuận lợi để triển khai, nhân rộng mô hình “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Chợ số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, “Hợp thôn không giấy”, hoặc mô hình phù hợp khác theo điều kiện thực tế địa phương.

6. Tăng cường hỗ trợ hộ kinh doanh, tiểu thương, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp cận thương mại điện tử, tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt, mã QR, quảng bá sản phẩm trên môi trường số; gắn với sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của xã.

7. Phối hợp với các trường học, Trạm Y tế, Công an xã triển khai hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ số trong giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội; tuyên truyền sử dụng internet an toàn cho học sinh, phụ huynh và cộng đồng.

8. Tổ chức hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số thành phố, Ngày Chuyển đổi số quốc gia; lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

9. Gắn triển khai Phong trào với đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, địa phương; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ số, tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt, tỷ lệ người dân được phổ cập kỹ năng số cơ bản.

Mục tiêu năm 2027: duy trì Tổ Công nghệ số cộng đồng hoạt động tại các thôn; 100% Tổ Công nghệ số cộng đồng được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số; tiếp tục nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thành thạo nền tảng số phục vụ công việc; tăng số người dân, hộ gia đình, hộ kinh doanh được hướng dẫn kỹ năng số; từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu trong cộng đồng.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

UBND xã Phước Chánh kính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng quan tâm:

1. Tiếp tục cung cấp tài liệu, video hướng dẫn, infographic, sổ tay kỹ năng số, bộ câu hỏi - đáp ngắn gọn để cấp xã sử dụng thống nhất trong tuyên truyền, tập huấn cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và người dân.

2. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ đầu mối cấp xã, thành viên nòng cốt Tổ Công nghệ số cộng đồng về dịch vụ công trực tuyến, an toàn thông tin, kỹ năng truyền thông số, sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, hiệu quả.

3. Tiếp tục hoàn thiện các nền tảng học tập số, học liệu số, tài liệu “Bình dân học vụ số” để người dân, cán bộ cấp xã và thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng dễ truy cập, dễ sử dụng.

4. Hỗ trợ, hướng dẫn cấp xã trong việc nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo về “Bình dân học vụ số”, “Học tập số”, “Đại sứ số”, “Gia đình số”, “Chợ số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, bảo đảm phù hợp với địa bàn cấp xã miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Có hướng dẫn thống nhất về biểu mẫu thống kê, cách tính chỉ tiêu, cách xác định số người được phổ cập kỹ năng số, số người sử dụng thường xuyên dịch vụ số, tỷ lệ người cao tuổi thành thạo kỹ năng số cơ bản, tỷ lệ người dân ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đời sống.

Trên đây là Báo cáo 1 năm triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”. UBND xã Phước Chánh kính báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đà Nẵng tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN;
 - BTV Đảng ủy xã;
 - CT, PCT UBND xã;
 - Mặt trận và các hội đoàn thể;
 - Các đơn vị trực thuộc xã;
 - 7 Tổ CNSCĐ;
 - Ban nhân dân 7 thôn;
 - Lưu: VT, VHXX.
- (B/cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Kỳ